

Số: 355/QĐ-MNHN

Bình Khê, ngày 19 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HỌA MI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của UBND thị xã Đông Triều về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã Đông Triều;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường mầm non;

Xét tình hình thực tế của đơn vị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của trường mầm non Họa Mi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 283/QĐ-MNHN ngày 15/9/2023 của trường Mầm non Họa Mi về việc ban hành công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Các ông (bà) trong Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mầm non Họa Mi căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c)
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mến

QUY CHẾ
THI ĐUA - KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2024-2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 355 /QĐ-MNHN ngày 19/7/2024 của
Trường Mầm non Hòa Mi)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

1. Quy chế này hướng dẫn thi hành khoản 2 Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; Điều 14 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Những nội dung về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy chế

Quy chế này nhằm cụ thể hóa các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong nhà trường, với mục tiêu đổi mới phương thức đánh giá chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động theo hướng công khai, dân chủ, công bằng; khuyến khích mọi cán bộ, viên chức, người lao động trên các cương vị công tác luôn cố gắng thi đua vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Đối tượng áp dụng.

Quy chế này áp dụng đối với viên chức, cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động làm việc tại trường Mầm non Hòa Mi.

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua.

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua được tổ chức thực hiện hàng tháng, quý, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

2. Thi đua theo đợt là hình thức thi đua được tổ chức để thực hiện nhiệm vụ công tác, trọng tâm theo từng giai đoạn và thời gian xác định.

Điều 5. Phát động thi đua.

Trường Mầm non Hòa Mi căn cứ vào đặc điểm, tính chất công tác để có hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm tuyên truyền động viên và phối hợp để tổ chức các phong trào thi đua.

Điều 6. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 4 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và theo các nguyên tắc sau:

1. Khi xét tặng danh hiệu thi đua cho tập thể, cá nhân phải căn cứ vào thành tích đạt được trong phong trào thi đua mà tập thể, cá nhân đó tham gia.
2. Khi xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đạt được. Xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý, phụ trách.
3. Nhà trường phát động phong trào thi đua. Trường hợp cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu, thì đề nghị, trình Phòng GD&ĐT xem xét để trình UBND thị xã khen thưởng.
4. Chú trọng việc phát hiện và đề nghị khen thưởng thành tích đột xuất cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác hoặc chiến đấu, phục vụ chiến đấu.
5. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ;
6. Thực hiện việc bình xét, khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng phải có tỉ lệ theo quy định cho viên chức, nhân viên, người trực tiếp lao động sản xuất, công tác, chiến đấu không giữ chức vụ lãnh đạo;
7. Các tập thể, cá nhân được bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải có số phiếu bầu đồng ý đạt trên 50% tổng số phiếu bầu, riêng đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đạt từ 80% tổng số phiếu bầu, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh phải đạt từ 90% tổng số phiếu bầu của thành viên nhà trường hoặc thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp trình khen.
8. Người đứng đầu nhà trường chịu trách nhiệm về thủ tục, hồ sơ trình khen thưởng, gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 7. Trách nhiệm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Mầm non Hòa Mi

1. Xem xét, thẩm định, bình xét, đề xuất các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.
2. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác hàng tháng, quý, năm.

3. Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng của cấp trên.

4. Tham mưu giúp Ban Giám hiệu nhà trường sơ, tổng kết các phong trào thi đua; đúc rút, phổ biến kinh nghiệm và nhân rộng phong trào thi đua, các điển hình tiến tiến trong toàn trường.

CHƯƠNG II

ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân.

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến": được xét tặng hằng năm vào thời điểm kết thúc năm công tác cho cán bộ, viên chức, người lao động đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 5 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BNV; Điều 5 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Cụ thể:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
- c) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người.

Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, giải pháp sáng kiến của các cá nhân được Hội đồng Sáng kiến thị xã thẩm định, công nhận.

Điều 10. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng, đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
2. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng có hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

Điều 11. Danh hiệu “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 01/2024/TT-BNV; Điều 6 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, được các thành viên của cụm, khối thi đua do UBND tỉnh tổ chức bình xét, đánh giá, so sánh, lấy phiếu tín nhiệm là đơn vị xuất sắc, dẫn đầu cụm, khối thi đua.

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập các cụm, khối thi đua và quy định việc tổ chức hoạt động, bình xét khen thưởng của các cụm, khối thi đua.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào, được Ban Chỉ đạo chuyên đề hoặc cơ quan chủ trì, thường trực của phong trào bình xét, đề nghị khen thưởng và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết.

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số các tập thể thực hiện chuyên đề đạt chất lượng, hiệu quả cao, đóng góp thiết thực vào hoàn thành nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Số lượng tập thể được tặng danh hiệu “Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh” trong các phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Điều 12. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho các tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 8 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 13. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm cho các tập thể sau đây đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 7 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

CHƯƠNG III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 14. Giấy khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân thị xã

1. Giấy khen theo quy định tại Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng, Khoản 1 Điều 14 Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh: Đề tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn được giao trong năm về chính trị, các chỉ tiêu kinh tế, văn hoá - xã hội, an ninh, quốc phòng của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, địa phương.
- b) Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề, đạt chất lượng, hiệu quả cao, đóng góp thiết thực vào hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- c) Lập được thành tích đột xuất khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu.
- d) Có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- e) Cá nhân lập được thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực; đóng góp cho ngành, lĩnh vực nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống, nhân dịp Đại hội nhiệm kỳ; cá nhân là tấm gương tiêu biểu, người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến được cơ quan, đơn vị, địa phương ghi nhận.
- f) Có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ, các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo có phạm vi ảnh hưởng lớn đối với cơ quan, đơn vị, địa phương.

CHƯƠNG IV

BIỂU ĐIỂM THI ĐUA VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

Điều 15. Biểu điểm thi đua

Để giúp việc đánh giá xếp loại thi đua bảo đảm chính xác, khách quan, công

bằng và sát thực tế, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, Hội đồng thi đua-khen thưởng đơn vị xây dựng biểu điểm thi đua cho cán bộ, viên chức, người lao động tại đơn vị.

Tiêu chí	Nội dung	Số điểm tối đa (220 đ)	Số điểm tự chấm	Số điểm chấm của HĐTD	Ghi ch
1. Phẩm chất đạo đức, lối sống	- Phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, giản dị, khiêm tốn - Kỹ năng giao tiếp ứng xử với thủ trưởng, cấp trên, đồng nghiệp, phụ huynh, nhân dân, học sinh, khách đến trường, nơi cư trú - Thái độ phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ, công bằng với trẻ, với thủ trưởng, cấp trên, đồng nghiệp, phụ huynh, nhân dân, học sinh, khách đến trường, nơi cư trú	10 10 10			
Tổng		30			
2. Chất lượng điều tra phổ cập	- Điều tra vào phiếu, thống kê số liệu điều tra, số liệu huy động số liệu trẻ đến, đi, nghèo, cận nghèo, khuyết tật, khó khăn, mồ côi, số liệu nam nữ, tỉ lệ huy động chính xác - Tỉ lệ huy động: Đảm bảo theo kế hoạch được giao	10 10			
Tổng		20			
3. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng	- Vệ sinh lớp học, đồ dùng dạy học, công trình vệ sinh, phòng ngủ, kho chứa, bếp ăn, phòng làm việc, thực hiện tốt phòng, chống dịch Covid-19 - Theo dõi sức khỏe, vào kênh biểu đồ đúng, chính xác. - Quản lý tốt trong giờ hành chính - Báo xuất ăn chính xác BGH kiểm tra, mua, giao nhận thực phẩm đủ số lượng, số tiền, xuất ăn	10 10 10 10			
Tổng		40			
4. Chất lượng giáo dục	- Giáo án đầy đủ, đúng hạn (trước 3 ngày) - Tiết dạy, các HĐ dự đạt khá trở lên - Thời khóa biểu (có dạy đúng, đủ các hoạt động trong ngày) - Trang trí, sắp xếp lớp đúng chủ đề, đẹp, khoa học, có đồ dùng dạy học tự tạo - Ứng dụng CNTT vào bài dạy	10 10 10 10 10			

Tổng		50			
5. Phong trào thi đua	- Phong trào của lớp - Phong trào của Tổ + Hội thi của trường - Phong trào của Phòng GD, địa phương	10 10 10			
Tổng		30			
6. Chất lượng hồ sơ	- Đầy đủ, sạch sẽ khoa học - Hoàn thành đúng thời gian quy định: ngày 25 - 28 hàng tháng - Nội dung đảm bảo	10 10 10			
Tổng		30			
7. Chủ đề công tác năm 2021	- Thực hiện đúng các nội dung trong bản ký cam kết: Thực hiện đúng giờ giấc làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong trường học - Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, văn hóa công sở, các quy chế của trường	10 10			
Tổng		220			

*** Ghi chú:**

- Xếp loại Xuất sắc tiêu biểu: 100% các chỉ số phải đạt 10đ (được HĐTĐKT đánh giá).

- Xếp loại Xuất sắc: 100% các chỉ số phải đạt từ 9đ trở lên (được HĐTĐKT đánh giá).

- Xếp loại Khá: 100% các chỉ số phải đạt 8đ.

- Xếp loại Trung bình: các chỉ số đạt từ 6đ đến 7đ.

- Xếp loại Yếu: các chỉ số đạt từ 5đ đến 6đ.

*** Quy định chung của đơn vị:**

- Bố mẹ, chồng, con qua đời: Nghỉ 03 ngày.

- Lấy chồng (trước, trong và sau cưới): Nghỉ 03 ngày.

- Đám cưới con: Nghỉ 03 ngày.

- Đám cưới anh (chị, em) ruột: Nghỉ 01 ngày.

- Cá nhân ốm: + Nghỉ không quá 02 ngày.

+ Nghỉ 03 ngày phải có giấy ra viện.

- Bố mẹ, chồng, con ốm nặng: Nghỉ 01 ngày.

- Ông bà, anh em, cô bác qua đời: Nghỉ 01 ngày.

- Một tháng nếu nghỉ quá 02 ngày làm việc với lý do không trùng lặp với các quy định trên sẽ không xếp loại thi đua./.

Điều 16. Phương pháp chấm điểm thi đua

1. Đối với trường học chấm theo biểu điểm thi đua bao gồm 07 mục, mỗi mục trong biểu điểm đều được lượng hóa thành điểm; các đơn vị căn cứ theo nhiệm vụ của nhà trường, mức độ hoàn thành để chấm điểm cho mỗi cột điểm trong biểu điểm theo quy định (*Có biểu điểm đính kèm*).

2. Đối với các đơn vị trường học tham gia các phong trào, đi đầu trong các

hoạt động chuyên môn, nâng cao chất lượng công tác; Tham gia đầy đủ, tích cực hỗ trợ đóng góp cho các hoạt động của ngành Giáo dục và Đào tạo sẽ được cộng điểm thưởng (tối đa 10 điểm).

Điều 17. Đối tượng không xét thi đua

Cán bộ, viên chức, người lao động trong một năm nghỉ làm việc từ 40 ngày trở lên theo chế độ làm việc, thì không thuộc diện xem xét, bình bầu các danh hiệu thi đua. Viên chức vi phạm kế hoạch hóa gia đình sẽ xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ

Điều 18. Điểm thưởng.

Điểm thưởng do Hội đồng Thi đua-Khen thưởng của Trường chấm trên cơ sở nhận xét, đánh giá của các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) và các bộ phận Chuyên môn nghiệp vụ về quá trình đóng góp trong các hoạt động phong trào của tập thể Trường và cá nhân cho thành tích của Trường.

Chương V

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 19. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường

Thủ trưởng đơn vị kiến toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của nhà trường

Điều 20. Hội đồng Sáng kiến

Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm thành lập Hội đồng sáng kiến cấp mình để giúp công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ làm căn cứ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.

Chương VI

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 21. Quỹ thi đua, khen thưởng

- Đối với nhà trường thưởng cho CB-GV-NV-HS đạt thành tích trong năm học thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Căn cứ vào nguồn kinh phí tự nguyện đóng góp của Hội cha mẹ HS, Hội CMHS cùng với nhà trường sẽ khen thưởng HS giỏi, HS đạt giải.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Trách nhiệm của nhà trường

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh và quy chế này; chỉ đạo tổ

chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi cơ quan, đơn vị, quản lý.

2. Xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng của đơn vị, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ phận chuyên môn, tổ, đơn vị trong phạm vi quản lý việc triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh và quy chế này.

CHƯƠNG VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Cán bộ, viên chức, giáo viên và nhân viên có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 24. Ban Giám hiệu nhà trường có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị. Phát hiện kịp thời các đối tượng có thành tích xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

Điều 25. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế hoặc yêu cầu công tác, Quy chế này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.